

Số: 68/2022/QĐST - DS
Ngày 14/09/2022

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
(Về việc: “*Yêu cầu xác định cha cho con*”)

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN GIANG, TỈNH HƯNG YÊN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Bùi Vũ Thu Giang

Thư ký phiên họp: Bà Trịnh Thị Phương - Thư ký TAND huyện Văn Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang tham gia phiên họp: Bà Lý Thị Lan - Kiểm sát viên.

Vào hồi 08 giờ 00 phút ngày 14 tháng 09 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Văn Giang mở phiên họp công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 51/2022/TLST - VDS ngày 02 tháng 8 năm 2022 về việc “*Yêu cầu xác định cha cho con*”, theo quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 09/2022/QĐST - VDS, ngày 31 tháng 08 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh Đào Trung T, sinh năm: 1988

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Cháu Đào Bảo N sinh ngày 23/8/2021 theo giấy chứng sinh của Bệnh viện đa khoa Phố Nối, tỉnh Hưng Yên

Người đại diện hợp pháp của cháu Đào Bảo Nam: Chị Bàn Thị P, sinh năm: 1995 (Mẹ đẻ cháu N)

Đều có HKTT, hiện trú tại: Thôn ĐT, xã NT, huyện VG, tỉnh HY

Những người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng gồm:

- Bà Lý Thị X, sinh năm: 1978

Địa chỉ: Thôn NP, xã TH, huyện NS, tỉnh BK

- Bà Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm: 1969

Địa chỉ: Số nhà 24, phố ĐB, phường MĐ, quận NTL, thành phố HN

** Tại phiên họp có mặt anh T, chị P; vắng mặt bà X, bà H*

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

** Tại đơn yêu cầu, bản tự khai và biên bản lấy lời khai những người yêu cầu anh Đào Trung T trình bày:*

Khoảng năm 2019 trong thời gian đang sống ly thân với chồng chị P có quan hệ tình cảm với anh T. Do chị P đang có quan hệ hôn nhân hợp pháp nên anh T và chị P không chung sống với nhau như vợ chồng. Đầu năm 2021 chị P đang có thai với anh T và xin ly hôn anh Q tại Tòa án nhân dân quận HK, thành phố HN. Quá trình giải quyết ly hôn, chị P xác định đang mang thai với anh T nên không đưa việc đang mang thai vào giải quyết trong vụ án ly hôn giữa chị P với anh Q. Tháng 6 năm 2021 Tòa án nhân dân quận HK, thành phố HN giải quyết cho chị P ly hôn anh Q. Ngày 06/8/2021 chị P đăng ký kết hôn với anh T tại UBND xã NT, huyện VG và chuyển khẩu về nhà anh T sinh sống. Đến ngày 23/8/2021 chị P sinh cháu Đào Bảo N tại Bệnh viện đa khoa PN, tỉnh HY và ngày 07/10/2021 anh và chị P đã đi xét nghiệm ADN kiểm tra huyết thống giữa anh T và cháu N, kết quả anh T là cha đẻ cháu N. Cháu N sống cùng anh T và chị P từ khi sinh ra đến nay.

Để có căn cứ làm các giấy tờ nhân thân cho cháu N đúng theo quy định pháp luật, anh làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Văn Giang xác định anh T là cha đẻ cháu Đào Bảo N sinh ngày 23/8/2021 theo giấy chứng sinh của Bệnh viện đa khoa PN, tỉnh HY và Phiếu Kết quả xét nghiệm ADN của Trung tâm công nghệ di truyền Việt Nam.

** Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, chị Bàn Thị P trình bày:* Năm 2017 chị P đăng ký kết hôn với anh Nguyễn Anh Q sinh năm 1989 trú tại số 58 phố HT, phường HG, quận HK, HN. Trong thời kỳ hôn nhân chị P và anh Q sống ly thân từ năm 2018 và không qua lại, quan tâm đến nhau. Khoảng năm 2019 chị P quen và có quan hệ tình cảm với anh Đào Trung T. Đầu năm 2021, chị xin ly hôn anh với anh Q, tháng 06 năm 2021 Tòa án giải quyết cho chị P được ly hôn anh Q và xác định chị P và anh Q có 01 con chung là cháu Nguyễn Ánh D sinh ngày 17/12/2015. Tháng 08 năm 2021 chị đăng ký kết hôn với anh T và chuyển khẩu về nhà anh T sinh sống từ đó cho đến nay. Ngày 23/8/2021 chị sinh cháu Đào Bảo N là con chung của chị và anh T. Ngày 07/10/2021 chị P anh T đã đi xét nghiệm ADN kiểm tra huyết thống giữa anh T và cháu N, Phiếu Kết quả xét nghiệm ADN của Trung tâm công nghệ di truyền Việt Nam kết luận anh T là cha đẻ cháu N. Chị P đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của anh T xác nhận anh T là cha đẻ của cháu N

Những người làm chứng:

Bà Lý Thị Xuân trình bày: Bà X là mẹ đẻ chị Bàn Thị P. Từ năm 2018 Chị P sống ly thân với chồng là anh Q và về chung sống cùng gia đình bà tại tỉnh BK. Khoảng năm 2020 chị P tìm hiểu và có quan hệ tình cảm với anh Đào Trung T và có

thai với anh T. Đầu năm 2021 chị P xin ly hôn anh Q, tháng 6 năm 2021 chị P được Tòa án xử cho ly hôn anh Q. Tháng 8 năm 2021 chị P đăng ký kết hôn với anh T tại UBND xã NT, huyện VG và chuyển khẩu về nhà anh T chung sống, ngày 23/8/2021 chị P sinh cháu Đào Bảo N là con chung của chị và anh T.

Bà Nguyễn Thị Thanh H trình bày: Bà là mẹ đẻ anh Nguyễn Anh Q. Anh Q và chị P đăng ký kết hôn tại UBND phường HG, quận HK vào năm 2017. Quá trình chung sống, do vợ chồng mâu thuẫn chị P và anh Q và đã ly thân từ năm 2018, không gặp mặt và quan tâm đến nhau. Tháng 6 năm 2021, chị P được Tòa án quận HK, Hà Nội giải quyết cho ly hôn anh Q. Chị P và anh Q có 01 con chung là cháu Nguyễn Ánh D sinh ngày 17/12/2015, ngoài cháu D, chị P và anh Q không còn người con chung nào khác. Từ khi ly hôn chị P đến nay, anh Q thường xuyên đi làm ăn xa, không có mặt ở nhà. Trong thời gian ly thân anh Q, chị P có quan hệ tình cảm với người đàn ông ở huyện VG, tỉnh HY và mang thai con của người này.

Tại phiên họp hôm nay:

Anh T giữ nguyên yêu cầu, đề nghị Tòa án xác định anh là cha đẻ cháu Đào Bảo N.

Người đại diện theo pháp luật của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Bàn Thị P nhất trí với yêu cầu của anh T, đề nghị Tòa án xác định anh T là cha đẻ cháu Đào Bảo N.

* Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của thẩm phán và các đương sự: Tòa án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án cho đến tại phiên họp. Các đương sự chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Tòa án căn cứ các Điều 89; Điều 101; Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình; các Điều 29, Điều 371, Điều 372 Bộ luật tố tụng dân sự chấp nhận yêu cầu của anh Đào Trung T, xác định anh T là cha đẻ cháu Đào Bảo N sinh ngày 23/8/2021 theo giấy chứng sinh của Bệnh viện đa khoa PN, tỉnh HY và Phiếu kết quả xét nghiệm ADN của Trung tâm công nghệ di truyền Việt Nam.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Toà án nhân dân huyện Văn Giang nhận định:

[1] Về tố tụng: Yêu cầu về việc “Xác định cha cho con” là loại việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án, quy định tại khoản 10 Điều 29 của Bộ luật tố tụng dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 35 và điểm t khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, người yêu cầu là anh T hiện đang cư trú tại thôn ĐT, xã NT, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Văn Giang.

Người làm chứng là bà Lý Thị X và bà Nguyễn Thị Thanh H vắng mặt tại phiên họp và có quan điểm đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt, nên Tòa án vẫn tiến hành phiên họp theo quy định tại Khoản 3 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung yêu cầu:

Về yêu cầu xác định cha cho con: Xét yêu cầu của anh Đào Trung T về việc yêu cầu Tòa án xác định anh là cha đẻ cháu Đào Bảo N sinh ngày 23/8/2021, thấy rằng:

Chị Bàn Thị P ly hôn với anh Nguyễn Anh Q theo Bản án số 12/2021/HNGĐ-ST ngày 04/6/2021 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Ngày 06/8/2021 chị Phương kết hôn với anh Đào Trung T đăng ký kết hôn tại UBND xã NT (theo giấy chứng nhận kết hôn).

Ngày 23/8/2021 chị P sinh cháu Đào Bảo N tại Bệnh viện đa khoa PN. Theo giấy chứng sinh số 30 quyển số 17 ngày 27/8/2021 của Bệnh viện đa khoa PN tỉnh Hưng Yên.

Theo quy định tại điều 88 Luật Hôn nhân và gia đình: “Con sinh ra trong thời kỳ hôn nhân hoặc do người vợ có thai trong thời kỳ hôn nhân là con chung của vợ chồng. Con sinh ra trong thời hạn 300 ngày kể từ thời điểm chấm dứt hôn nhân được coi là con do người vợ có thai trong thời kỳ hôn nhân”. Do vậy cháu Nam được xác định là con chung của chị Bàn Thị P và anh Nguyễn Anh Q. Nhưng xét thấy:

Trên thực tế chị P và anh Q ly thân từ năm 2018 và không qua lại hỏi han gì đến nhau. Trong thời gian ly thân anh Q, chị P có quan hệ với anh T và mang thai cháu N. Sau khi được Tòa án giải quyết cho ly hôn anh Q, chị P kết hôn với anh T và sinh cháu N, cháu sống với anh chị từ đó đến nay.

Tại Bản án số 12/2021/HNGĐ-ST ngày 04/6/2021 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Hà Nội xác định chị P và anh Q kết hôn năm 2017 và đã ly thân từ năm 2018, không ai quan tâm đến ai và xác định chị P và anh Q có 01 con chung là cháu Nguyễn Ánh D sinh ngày 17/12/2015.

Tại Phiếu kết quả xét nghiệm ADN ngày 07/10/2021 của Trung tâm công nghệ di truyền Việt Nam kết luận: Mẫu ADN ký hiệu Đào Trung T và mẫu ADN ký hiệu Đào Bảo N có quan hệ huyết thống Cha – Con, với tần suất 99,9999905%.

Căn cứ Điều 11 của Thông tư liên tịch số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định về chứng cứ, chứng minh quan hệ cha, mẹ, con.

Do đó, có đủ căn cứ để chấp nhận yêu cầu xác định anh Đào Trung T là cha đẻ cháu Đào Bảo N.

[3] Đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang tại phiên họp là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[4] Về lệ phí:

Yêu cầu của anh T thuộc trường hợp được miễn lệ phí và anh Thực có đơn xin miễn nộp lệ phí, nên miễn lệ phí cho anh T theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Khoản 10 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm t khoản 2 Điều 39; khoản 3 Điều 367; Điều 371 và Điều 372 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Điều 39 của Bộ luật dân sự.

- Điều 88, 91, 101 và 102 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Điều 11 của Thông tư liên tịch số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ.

- Điểm b khoản 1 Điều 12; Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVUQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1.Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự về việc xác định cha cho con của anh Đào Trung T.

Xác định anh Đào Trung T sinh năm 1988, nơi đăng ký HKTT, hiện trú tại: Thôn ĐT, xã NT, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên là cha đẻ của cháu Đào Bảo N sinh ngày 23/08/2021 (giấy chứng sinh số 30, quyển số 17, ngày 27/08/2021 của Bệnh viện đa khoa PN tỉnh HY). Cháu N hiện đang sinh sống cùng anh Đào Trung T và chị Bàn Thị P tại thôn ĐT, xã NT, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên.

2.Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Đào Trung T được miễn tiền lệ phí giải quyết việc dân sự. Hoàn trả anh T 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng lệ phí số AA/2021/0010702 ngày 29 tháng 7 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Giang.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

Bùi Vũ Thu Giang

